

ĐD, ngày 08 tháng 6 năm 2021

Số: 96/2021/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 121/2021/TLST - HNGĐ ngày 14/5/2021,
giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm: 1982

Trú tại: số 03 thôn C, xã T, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Hàng Phong P, sinh năm: 1979;

Trú tại: số 03 thôn C, xã T, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn
nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập
ngày 31/5/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/5/2021 là hoàn toàn tự
nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn
và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Tuyết H và anh Hàng
Phong P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị
Tuyết H và anh Hàng Phong P. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số
121 ngày 16/10/2002 của UBND xã T, huyện ĐD chấm dứt kể từ ngày quyết định
của Tòa án có hiệu lực.

- *Về con chung:* Hai bên thống nhất thoả thuận về việc nuôi dưỡng con
chung như sau:

Giao cháu Hàng Nghi S, sinh ngày: 22/3/2003 và Hàng Ngọc Tuyết N, sinh năm: 04/02/2006 cho anh Hàng Phong P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Hàng Ngọc Thúy N, sinh ngày 30/11/2012 cho chị Lê Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Lê Thị Tuyết H và anh Hàng Phong P thống nhất xác nhận không có, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Tuyết H thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0002989 ngày 14/5/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện ĐD. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VK SND huyện ĐD;
- THADS huyện ĐD;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt